

ĐỀ THI HỌC KÌ I – Đề số 6**Môn: Địa Lí - Lớp 10****Bộ sách: Kết nối tri thức với cuộc sống****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập các kiến thức cuối học kì 1 của chương trình sách giáo khoa Địa Lí.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm môn Địa Lí.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải các kiến thức cuối học kì 1 – chương trình Địa Lí 10.

Phần trắc nghiệm (5 điểm) Chọn câu trả lời đúng trong mỗi câu sau:**Câu 1.** Quy luật địa ô là sự thay đổi các thành phần và cảnh quan địa lí theo

- A. vĩ độ.
- B. độ cao.
- C. kinh độ.
- D. địa hình.

Câu 2. Nguyên nhân chủ yếu hình thành gió mùa là do sự chênh lệch khí áp giữa

- A. lục địa và đại dương theo mùa.
- B. vùng chí tuyến và vùng ôn đới.
- C. xích đạo và vùng cận chí tuyến.
- D. vùng ôn đới và vùng cực theo mùa.

Câu 3. Khi không khí chứa càng nhiều hơi nước thì khí áp sẽ

- A. giảm do không khí chứa hơi nước nhẹ hơn không khí khô.
- B. tăng do mật độ phân tử trong không khí tăng lên đáng kể.
- C. tăng do không khí chứa hơi nước nặng hơn không khí khô.
- D. giảm do không khí chứa hơi nước và không khí khô bằng nhau.

Câu 4. Dạng địa hình nào sau đây do quá trình bồi tụ tạo thành?

- A. Vách biển tạm thời, cồn cát.
- B. Sông suối, hàm ếch sóng vỗ.
- C. Sông, suối, cồn cát, nấm đá.
- D. Đồng bằng châu thổ, cồn cát.

Câu 5. Nhiệt độ không khí thay đổi theo bờ Đông và bờ Tây lục địa là do ảnh hưởng của

- A. dòng biển.
- B. vĩ độ địa lí.
- C. lục địa.
- D. địa hình.

Câu 6. Trong hiện tượng uốn nếp, các lớp đá uốn thành nếp nhưng

- A. cường độ nén ép tăng lên.
- B. cường độ nén ép giảm đi.
- C. tính liên tục của đá bị phá vỡ.
- D. vẫn giữ nguyên tính liên tục.

Câu 7. Hồ móng ngựa là loại hồ được hình thành từ

- A. hoạt động của động đất, núi lửa.
- B. khúc uốn của các con sông bị tách rời ra.
- C. nơi sụt lún, nứt vỡ trên bề mặt đất.
- D. sự di chuyển khối đá do sông băng cổ.

Câu 8. Khu vực chịu ảnh hưởng của gió mùa thường có mưa vì

- A. gió mùa mùa đông thổi từ biển vào thường đem theo mưa lớn.
- B. gió mùa mùa hạ thổi từ biển vào mang theo nhiều ẩm và mưa lớn.
- C. gió mùa mùa hạ và gió mùa mùa đông đều đem mưa rất lớn.
- D. chịu ảnh hưởng của áp thấp hút gió và đẩy hơi ẩm lên cao.

Câu 9. Trong lớp vỏ địa lí, nếu khí hậu thay đổi kéo theo sự thay đổi của đất và sinh vật,... là biểu hiện của quy luật

- A. địa ô.
- B. đai cao.
- C. địa đới.
- D. thống nhất và hoàn chỉnh.

Câu 10. Vào ngày không trăng, hiện tượng thủy triều có dao động

- A. trung bình.
- B. lớn nhất.
- C. nhỏ nhất.
- D. tịnh tiến.

Câu 11. Ngày, đêm dài ngắn theo mùa và theo vĩ độ là hệ quả của chuyển động

- A. tự quay quanh trục của Trái Đất.

- B. tịnh tiến quanh trục của Trái Đất.
- C. xung quanh Mặt Trăng của Trái Đất.
- D. quay xung quanh Mặt Trời của Trái Đất.

Câu 12. Độ dài ngày và đêm trong mùa xuân ở bán cầu Bắc là

- A. ngày ngắn hơn đêm.
- B. ngày, đêm dài 6 tháng.
- C. ngày, đêm bằng nhau.
- D. ngày dài hơn đêm.

Câu 13. Các dòng biển lạnh thường phát sinh từ

- A. vùng vĩ độ thấp về vùng vĩ độ cao.
- B. vùng vĩ độ cao về vùng vĩ độ thấp.
- C. bờ Đông về bờ Tây mỗi đại dương.
- D. bờ Đông lục địa về bờ Tây lục địa.

Câu 14. Sự phân bố các đai khí áp và đới gió trên Trái Đất là biểu hiện của quy luật

- A. địa ô.
- B. đai cao.
- C. địa đới.
- D. thống nhất và hoàn chỉnh.

Câu 15. Nhân tố khởi đầu của quá trình hình thành đất là

- A. sinh vật.
- B. khí hậu.
- C. đá mẹ.
- D. địa hình.

Phần tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3,0 điểm) Trình bày mối quan hệ mật thiết giữa đất và sinh vật. Tại sao trên Trái Đất có nhiều loại đất khác nhau?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2. (2,0 điểm) Cho bảng số liệu sau:

SỰ PHÂN HOÁ KHÍ HẬU THEO ĐỊA HÌNH

Sườn Độ cao (m)	Tây		Đông	
	Nhiệt độ (°C)	Tính chất	Nhiệt độ (°C)	Tính chất
0	22	Khối không khí ấm	32	Khối không khí khô
1000	16		22	
2000	10		12	
2200	7		7	

(Nguồn: Từ hình ảnh SGK Địa lí 10 Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)

Dựa vào bảng số liệu trên và kiến thức đã học, hãy cho biết sự phân hoá khí hậu theo địa hình là do loại gió nào gây ra? Giải thích sự hình thành loại gió đó ở 2 bên sườn núi.

.....

.....

.....

.....

----- Hết -----

**Phần trắc nghiệm**

Câu 1: C	Câu 2: A	Câu 3: A	Câu 4: D	Câu 5: A	Câu 6: D
Câu 7: B	Câu 8: B	Câu 9: D	Câu 10: B	Câu 11: D	Câu 12: D
Câu 13: B	Câu 14: C	Câu 15: C			

Câu 1. Quy luật địa ô là sự thay đổi các thành phần và cảnh quan địa lí theo

- A. vĩ độ.
- B. độ cao.
- C. kinh độ.
- D. địa hình.

Phương pháp

Nắm rõ kiến thức về quy luật địa ô

Lời giải

Quy luật địa ô là sự phân hóa theo kinh độ của các thành phần tự nhiên tùy theo mức độ xa bờ đại dương tới trung tâm lục địa.

Đáp án cần chọn là đáp án C.

Câu 2. Nguyên nhân chủ yếu hình thành gió mùa là do sự chênh lệch khí áp giữa

- A. lục địa và đại dương theo mùa.
- B. vùng chí tuyến và vùng ôn đới.
- C. xích đạo và vùng cận chí tuyến.
- D. vùng ôn đới và vùng cực theo mùa.

Phương pháp

Nhớ lại kiến thức về gió mùa (đặc điểm, tính chất) để từ đó xác định được nguyên nhân hình thành loại gió này.

Lời giải

Gió mùa là loại gió hoạt động theo mùa, hướng và tính chất ở hai mùa trái ngược nhau. Nguyên nhân hình thành là do sự nóng lên lạnh đi không đều giữa lục địa và đại dương (gió mùa ngoại chí tuyến) hoặc giữa hai bán cầu (gió mùa nội chí tuyến).

Đáp án cần chọn là đáp án A.

Câu 3. Khi không khí chứa càng nhiều hơi nước thì khí áp sẽ

- A. giảm do không khí chứa hơi nước nhẹ hơn không khí khô.
- B. tăng do mật độ phân tử trong không khí tăng lên đáng kể.
- C. tăng do không khí chứa hơi nước nặng hơn không khí khô.
- D. giảm do không khí chứa hơi nước và không khí khô bằng nhau.

Phương pháp

Xác định một trong những nguyên nhân của sự thay đổi khí áp là do sự thay đổi độ ẩm

Lời giải

Không khí chứa hơi nước nhẹ hơn không khí khô nên khí áp giảm, ngược lại, không khí khô khí áp tăng.

Đáp án cần chọn là đáp án A.

Câu 4. Dạng địa hình nào sau đây do quá trình bồi tụ tạo thành?

- A. Vách biển tạm thời, cồn cát.
- B. Sông suối, hàm ếch sóng vỗ.
- C. Sông, suối, cồn cát, nấm đá.
- D. Đồng bằng châu thổ, cồn cát.

Phương pháp

Xác định các dạng địa hình được tạo nên từ các quá trình ngoại lực.

Chú ý từ khóa trong đề bài « quá trình bồi tụ »

Lời giải

Phân tích các phương án để tìm ra đáp án đúng

Đáp án A sai do cồn cát là dạng địa hình được tạo nên qua quá trình bồi tụ, tuy nhiên vách biển tạm thời là dạng địa hình do quá trình mài mòn do sóng biển tạo nên.

Đáp án B sai do sông, suối là dạng địa hình do quá trình bồi tụ tạo nên, tuy nhiên hàm ếch sóng vỗ là dạng địa hình được hình thành do quá trình mài mòn của sóng biển.

Đáp án C sai do sông, suối, cồn cát là các dạng địa hình do quá trình bồi tụ tạo thành, tuy nhiên nấm đá là dạng địa hình được hình thành do quá trình thổi mòn do gió

Đáp án D đúng do đồng bằng châu thổ và cồn cát đều là dạng địa hình được hình thành do quá trình bồi tụ.

Đáp án cần chọn là đáp án D.

Câu 5. Nhiệt độ không khí thay đổi theo bờ Đông và bờ Tây lục địa là do ảnh hưởng của

- A. dòng biển.
- B. vĩ độ địa lí.
- C. lục địa.
- D. địa hình.

Phương pháp

Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến sự ảnh hưởng nhiệt độ không khí.

Sự thay đổi theo bờ Đông và bờ Tây là sự thay đổi theo quy tắc phi địa đới.

Lời giải

Nhiệt độ không khí thay đổi theo bờ Đông và bờ Tây lục địa là do ảnh hưởng của dòng biển, bờ có dòng biển lạnh chảy qua thường khô, ít mưa; ngược lại bờ có dòng biển nóng chảy qua ẩm và mưa nhiều hơn.

Đáp án cần chọn là đáp án A.

Câu 6. Trong hiện tượng uốn nếp, các lớp đá uốn thành nếp nhưng

- A. cường độ nén ép tăng lên.
- B. cường độ nén ép giảm đi.
- C. tính liên tục của đá bị phá vỡ.
- D. vẫn giữ nguyên tính liên tục.

Phương pháp

Xác định khái niệm và tính chất của hiện tượng uốn nếp

Lời giải

Uốn nếp là hiện tượng đất đá bị uốn thành nếp nhưng không phá vỡ tính liên tục của đá

Đáp án cần chọn là đáp án D.

Câu 7. Hồ móng ngựa là loại hồ được hình thành từ

- A. hoạt động của động đất, núi lửa.
- B. khúc uốn của các con sông bị tách rời ra.
- C. nơi sụt lún, nứt vỡ trên bề mặt đất.
- D. sự di chuyển khối đá do sông băng cổ.

Phương pháp

Nhớ lại kiến thức về các loại hồ đã học hồ móng ngựa, hồ kiến tạo, hồ nhân tạo, hồ băng hà,...

Xác định đặc điểm của hồ móng ngựa.

Lời giải

Hồ móng ngựa là loại hồ được hình thành từ khúc uốn của các con sông bị tách rời ra, một ví dụ của hồ móng ngựa là Hồ Tây (Hà Nội)

Đáp án cần chọn là đáp án B.

Câu 8. Khu vực chịu ảnh hưởng của gió mùa thường có mưa vì

- A. gió mùa mùa đông thổi từ biển vào thường đem theo mưa lớn.
- B. gió mùa mùa hạ thổi từ biển vào mang theo nhiều ẩm và mưa lớn.
- C. gió mùa mùa hạ và gió mùa mùa đông đều đem mưa rất lớn.
- D. chịu ảnh hưởng của áp thấp hút gió và đẩy hơi ẩm lên cao.

Phương pháp

Xác định đặc điểm tính chất của gió mùa

Lời giải

Gió mùa là loại gió hoạt động theo mùa, hướng và tính chất ở hai mùa trái ngược nhau. Gió mùa mùa hạ thổi từ áp cao trên biển vào áp thấp được hình thành trên đất liền mang theo tính chất ẩm, gây mưa.

Đáp án cần chọn là đáp án B.

Câu 9. Trong lớp vỏ địa lí, nếu khí hậu thay đổi kéo theo sự thay đổi của đất và sinh vật,... là biểu hiện của quy luật

- A. địa ô.
- B. đai cao.
- C. địa đới.
- D. thống nhất và hoàn chỉnh.

Phương pháp

Nắm chắc kiến thức về đặc điểm, tính chất của các quy luật địa lý (quy luật địa đới, quy luật phi địa đới, quy luật thống nhất và hoàn chỉnh)

Lời giải

Quy luật thống nhất và hoàn chỉnh là quy luật của lớp vỏ địa lý là mối quan hệ quy định lẫn nhau giữa mỗi thành phần và mỗi bộ phận lãnh thổ trong lớp vỏ địa lý.

Khí hậu (một thành phần của lớp vỏ địa lý) thay đổi kéo theo sự thay đổi của các thành phần khác trong lớp vỏ địa lý như đất và sinh vật. Ví dụ khí hậu thay đổi theo độ cao kéo theo sự thay đổi của các vành đai đất và sinh vật theo độ cao.

Đáp án cần chọn là đáp án D.

Câu 10. Vào ngày không trăng, hiện tượng thủy triều có dao động

- A. trung bình.
- B. lớn nhất.
- C. nhỏ nhất.
- D. tịnh tiến.

Phương pháp

Các từ khóa trong đề bài cần lưu ý : ngày không trăng, dao động.

Lời giải

Vào ngày không trăng, khi vị trí của ba thiên thể Mặt Trăng, Mặt Trời và Trái Đất thẳng hàng tạo nên lực hút lớn, biên độ giao động của nước biển lớn nhất tạo nên hiện tượng triều cường.

Đáp án cần chọn là đáp án B.

Câu 11. Ngày, đêm dài ngắn theo mùa và theo vĩ độ là hệ quả của chuyển động

- A. tự quay quanh trục của Trái Đất.

- B. tịnh tiến quanh trục của Trái Đất.
- C. xung quanh Mặt Trăng của Trái Đất.
- D. quay xung quanh Mặt Trời của Trái Đất.

Phương pháp

Xác định hệ quả của quá trình Trái Đất tự quay quanh trục, Trái Đất chuyển động xung quanh Mặt Trời

Lời giải

Hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa và theo vĩ độ là hệ quả của quá trình Trái Đất chuyển động xung quanh Mặt Trời tạo thành.

Đáp án cần chọn là đáp án D.

Câu 12. Độ dài ngày và đêm trong mùa xuân ở bán cầu Bắc là

- A. ngày ngắn hơn đêm.
- B. ngày, đêm dài 6 tháng.
- C. ngày, đêm bằng nhau.
- D. ngày dài hơn đêm.

Phương pháp

Nắm chắc kiến thức hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa.

Chú ý từ khóa trong đề bài : « độ dài ngày đêm », « mùa xuân », « bán cầu Bắc »

Lời giải

Vào mùa xuân (21/3-22/6) bán cầu Bắc ngả về phía Mặt Trời, bức xạ và thời gian chiếu sáng lớn do đó vào thời gian này tại bán cầu Bắc có ngày dài hơn đêm.

Đáp án cần chọn là đáp án D.

Câu 13. Các dòng biển lạnh thường phát sinh từ

- A. vùng vĩ độ thấp về vùng vĩ độ cao.
- B. vùng vĩ độ cao về vùng vĩ độ thấp.
- C. bờ Đông về bờ Tây mỗi đại dương.
- D. bờ Đông lục địa về bờ Tây lục địa.

Phương pháp

Xác định được hướng chảy và tính chất của dòng biển lạnh

Lời giải

Dòng biển lạnh xuất phát từ vĩ độ cao chảy về vĩ độ thấp

Đáp án cần chọn là đáp án B.

Câu 14. Sự phân bố các đai khí áp và đới gió trên Trái Đất là biểu hiện của quy luật

- A. địa ô.

B. đai cao.

C. địa đới.

D. thống nhất và hoàn chỉnh.

Phương pháp

Nắm chắc kiến thức về các quy luật địa lí trên Trái đất

Lời giải

Các đai khí áp và đới gió trên Trái Đất có sự thay đổi theo vĩ độ địa lý, đây là biểu hiện của quy luật địa đới

Đáp án cần chọn là đáp án C.

Câu 15. Nhân tố khởi đầu của quá trình hình thành đất là

A. sinh vật.

B. khí hậu.

C. đá mẹ.

D. địa hình.

Phương pháp

Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình hình thành đất.

Chú ý từ khóa « nhân tố khởi đầu »

Lời giải

Đá mẹ là yếu tố khởi đầu của quá trình hình thành đất, đá mẹ cung cấp chất vô cơ cho đất, các đặc tính của đá mẹ như màu sắc, thành phần khoáng... ảnh hưởng đến đặc tính lý hóa của đất

Đáp án cần chọn là đáp án C.

Phần tự luận

Câu 1.	a. Trình bày mối quan hệ mật thiết giữa đất và sinh vật.	2,0 điểm
	2 nhân tố trên đều có vai trò tác động qua lại lẫn nhau: * Đất có tác động tới sinh vật:	0,25
	- Cấu trúc, độ phì, độ pH của đất có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển, phân bố của thực vật, từ đó tác động tới sự phân bố của động vật. - Dẫn chứng: + Đất ngập mặn thích hợp với cây ưa mặn: vẹt, sù, đước, bần, ... + Đất feralit đỏ vàng dày, ẩm, tính chất vật lý tốt thích hợp với cây cà phê, cao su... ...	0,5
	(Học sinh có dẫn chứng thì thường 0,25 điểm nhưng không được vượt số điểm tối đa của câu hỏi)	
	* Sinh vật tác động tới đất: Sinh vật đóng vai trò chủ đạo đối với việc hình thành đất:	0,25
	- Động vật (giun, mối, chuột,...) làm biến đổi tính chất lí, hoá của đất.	0,25
	- Xác thực vật, động vật cung cấp vật chất hữu cơ cho đất.	0,25

	- Rễ cây bám vào khe nứt làm phá hủy đá tạo điều kiện phong hóa đá mẹ tạo thành đất.	0,25
	- Vì sinh vật tổng hợp và phân giải chất hữu cơ từ xác sinh vật.	0,25
	b. Tại sao trên Trái Đất lại có nhiều loại đất khác nhau?	1,0 điểm
	- Sự hình thành đất chịu tác động tổng hợp và đồng thời của nhiều nhân tố khác nhau (d/c).	0,5
	- Mỗi nhân tố hình thành đất lại không giống nhau giữa các khu vực trên Trái Đất.	0,5
Câu 2.	Dựa vào bảng trên và kiến thức đã học, cho biết sự phân hoá khí hậu theo địa hình là do loại gió nào gây ra? Giải thích sự hình thành loại gió đó ở 2 bên sườn.	2,0 điểm
	- Gió phơn.	0,5
	- Giải thích:	
	+ Sườn Tây (sườn đón gió): Khi khối không khí mát, ẩm tới gặp bức chắn địa hình trong điều kiện nhiệt độ giảm, ngưng tụ rồi gây mưa cho sườn đón gió.	0,75
	+ Sườn Đông (sườn khuất gió): Khi khối không khí từ sườn Tây vượt núi qua bên sườn khuất gió, hơi nước đã giảm đi nhiều, nhiệt độ tăng (xuống 100m tăng 1°C), trở nên khô nóng.	0,75